

TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ ỔN ĐỊNH CHÍNH TRỊ - XÃ HỘI VÀ VẬN DỤNG TRONG GIAI ĐOẠN HIỆN NAY

NGUYỄN HỒNG ĐỨC (*)

Tóm tắt: *Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn quan niệm ổn định chính trị - xã hội là điều kiện tiên quyết để bảo vệ chính quyền nhân dân, phát triển kinh tế và nâng cao đời sống của Nhân dân. Quán triệt tư tưởng của Người, Đảng ta luôn xác định giữ vững ổn định chính trị - xã hội vừa là mục tiêu, vừa là động lực quan trọng để phát triển đất nước trong giai đoạn hiện nay.*

Từ khóa: *Đảng ta; ổn định chính trị - xã hội; tư tưởng Hồ Chí Minh; vận dụng.*

Abstract: *During his lifetime, President Ho Chi Minh always regarded political and social stability as the prerequisite for safeguarding the people's government, promoting economic development, and improving the living standards of the people. Following his ideology, our Party has consistently affirmed that maintaining political and social stability is both a vital goal and a driving force for national development in the current period.*

Keywords: *our Party; political and social stability; Ho Chi Minh's ideology; practical application.*

Ngày nhận bài: 15/3/2025

Ngày biên tập: 12/5/2025

Ngày duyệt đăng: 19/5/2025

1. Nội dung tư tưởng Hồ Chí Minh về ổn định chính trị - xã hội

Những quan điểm về ổn định chính trị - xã hội là một bộ phận cấu thành tư tưởng Hồ Chí Minh, chứa đựng những giá trị tiến bộ, nhân văn và phát triển, tiếp tục định hướng, soi đường cho sự nghiệp xây dựng một xã hội dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh, thúc đẩy sự phát triển toàn diện, hài hòa trong giai đoạn hiện nay. Những nội dung cơ bản của tư tưởng Hồ Chí Minh về ổn định chính trị - xã hội bao gồm:

Thứ nhất, ổn định chính trị - xã hội gắn liền với đoàn kết toàn dân.

Đoàn kết toàn dân là yếu tố quyết định sự ổn định đất nước. Người khẳng định: “Đoàn kết, đoàn kết, đại đoàn kết. Thành công, thành công, đại thành công”⁽¹⁾. Một quốc gia muốn vững mạnh phải có sự đồng lòng, thống nhất của toàn dân. Khi Nhân dân đoàn kết, đất nước sẽ có đủ sức mạnh

để vượt qua khó khăn, giữ vững độc lập, chủ quyền và phát triển bền vững. Trong Di chúc năm 1969, Người viết: “Đoàn kết là một truyền thống cực kỳ quý báu của Đảng và của dân ta. Các đồng chí từ Trung ương đến các chi bộ cần phải giữ gìn sự đoàn kết nhất trí của Đảng như giữ gìn con ngươi của mắt mình”⁽²⁾. Qua đó thể hiện quan điểm xuyên suốt của Chủ tịch Hồ Chí Minh là đoàn kết không chỉ giúp đất nước chiến thắng ngoại xâm, mà còn giữ vững sự ổn định trong hòa bình, đảm bảo xã hội phát triển vững chắc. Sự ổn định chính trị - xã hội không thể tách rời khỏi đoàn kết toàn dân tộc. Nếu có sự chia rẽ, mất đoàn kết trong nội bộ Nhân dân hoặc giữa chính quyền và Nhân dân, đất nước dễ rơi vào tình trạng xung đột, bất ổn. Để có sự đoàn kết bền vững, cần phải thống nhất về lợi ích, mục tiêu chung của dân tộc. Nhà nước và chính quyền phải luôn đặt lợi ích của Nhân dân lên hàng đầu, tạo sự đồng thuận trong xã hội, giúp đất nước ổn định và phát triển.

(*) *Học viện Chính trị, Bộ Quốc phòng*

Thứ hai, dân chủ là nền tảng cho ổn định chính trị - xã hội.

Chủ tịch Hồ Chí Minh coi dân chủ là nguyên tắc cốt lõi trong quản lý đất nước và là điều kiện tiên quyết để đảm bảo ổn định chính trị - xã hội. Người khẳng định: “Thực hành dân chủ là cái chìa khóa vạn năng có thể giải quyết mọi khó khăn”⁽³⁾. Trong tư tưởng Hồ Chí Minh, dân chủ không chỉ là một nguyên tắc chính trị mà còn là một công cụ để ổn định và phát triển đất nước, giúp Nhân dân phát huy quyền làm chủ và góp phần vào việc quản lý xã hội. Để phát huy dân chủ, chính quyền phải phục vụ Nhân dân, tôn trọng ý chí và quyền lợi của Nhân dân. Khi dân chủ được thực hiện đầy đủ, Nhân dân sẽ tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, Nhà nước, từ đó tạo nên sự ổn định xã hội.

Thứ ba, ổn định chính trị - xã hội phải gắn liền với phát triển kinh tế và nâng cao đời sống Nhân dân.

Ổn định chính trị - xã hội không thể tách rời khỏi phát triển kinh tế và nâng cao đời sống Nhân dân. Một đất nước chỉ có thể thực sự ổn định khi Nhân dân có cuộc sống ấm no, hạnh phúc. Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định: “Nếu nước độc lập mà dân không hưởng hạnh phúc tự do, thì độc lập cũng chẳng có nghĩa lý gì”⁽⁴⁾. Điều đó có nghĩa là một chính quyền tốt phải đặt hạnh phúc của Nhân dân lên hàng đầu. Việc gì có lợi cho dân phải hết sức làm, việc gì có hại cho dân phải hết sức tránh. Vì vậy, để đảm bảo ổn định chính trị - xã hội, Nhà nước phải tập trung vào các nhiệm vụ: chăm lo sức khỏe, xóa đói giảm nghèo, cải thiện đời sống vật chất và tinh thần, phát triển giáo dục, nâng cao dân trí của Nhân dân và thực hiện công bằng xã hội.

Thứ tư, xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa để đảm bảo ổn định chính trị - xã hội.

Muốn đất nước ổn định và phát triển, cần xây dựng một Nhà nước pháp quyền vững mạnh, trong đó pháp luật là công cụ quản lý hữu hiệu và quyền lực nhà nước thuộc về Nhân dân. Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định: “Nước ta là nước dân chủ, địa vị cao nhất là dân, vì dân là chủ. Trong bộ máy cách mạng,

từ người quét nhà, nấu ăn cho đến Chủ tịch một nước đều là phân công làm đầy tớ cho dân”⁽⁵⁾. Nguyên tắc cốt lõi của Nhà nước pháp quyền là phải phục vụ lợi ích của Nhân dân, bảo đảm quyền dân chủ, duy trì trật tự xã hội và thúc đẩy phát triển đất nước. Xây dựng Nhà nước pháp quyền có vai trò quan trọng trong việc duy trì trật tự và kỷ cương, giữ vững ổn định chính trị. Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, để xây dựng một Nhà nước pháp quyền vững mạnh, đảm bảo ổn định chính trị - xã hội, cần thực hiện quản lý đất nước bằng pháp luật, chứ không chỉ bằng đạo đức hay mệnh lệnh hành chính: “Trăm điều phải có thần linh pháp quyền”⁽⁶⁾. Pháp luật chính là “thần linh” bảo vệ sự công bằng và kỷ cương xã hội.

2. Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về ổn định chính trị - xã hội trong giai đoạn hiện nay

Để vận dụng có hiệu quả tư tưởng Hồ Chí Minh về ổn định chính trị - xã hội trong giai đoạn hiện nay, cần tập trung thực hiện những nội dung chủ yếu sau:

Một là, cần thống nhất nhận thức về vị trí, tầm quan trọng đặc biệt của khối đại đoàn kết toàn dân tộc và yêu cầu cấp bách là củng cố, phát huy khối đại đoàn kết toàn dân tộc dưới sự lãnh đạo của Đảng - đây là một trong những nội dung then chốt để đưa đất nước bước vào kỷ nguyên mới. Trong đó, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cần làm tốt vai trò nòng cốt, chủ trì phối hợp với các tổ chức thành viên để đoàn kết các giai tầng xã hội, cá nhân tiêu biểu, phát huy cao độ vai trò tiên phong của giai cấp công nhân, khơi dậy tiềm năng to lớn của giai cấp nông dân, đội ngũ trí thức và người lao động, bảo đảm thống nhất cao về nhận thức, tư tưởng và hành động, kiên định mục tiêu, lý tưởng xã hội chủ nghĩa; chủ động hoạt động đối ngoại nhân dân; kiên quyết bảo vệ, giữ vững độc lập, chủ quyền quốc gia, ổn định chính trị - xã hội, xây dựng đất nước ngày càng phồn vinh, hạnh phúc. Đảng lãnh đạo Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên làm tốt hơn nữa công tác tuyên truyền, giáo dục, vận động để Nhân dân hiểu, đồng lòng, đồng tâm thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách,

pháp luật của Nhà nước; nhận thức rõ âm mưu, thủ đoạn xuyên tạc, gây chia rẽ, phá hoại khối đại đoàn kết toàn dân tộc của các thế lực thù địch, phản động.

Hai là, Đảng tiếp tục lãnh đạo các tổ chức trong hệ thống chính trị. Đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước phải tạo nền tảng chính trị, pháp lý để Nhân dân thực hiện quyền làm chủ; hệ thống chính trị do Đảng lãnh đạo phải tôn trọng, bảo đảm, bảo vệ quyền làm chủ của Nhân dân. Dân chủ phải được thể chế hóa và thực hành trong thực tế. Điều đó đòi hỏi dân chủ phải được thể hiện, thể chế hóa thành Hiến pháp và hệ thống pháp luật của Việt Nam. Cán bộ, công chức, viên chức, đảng viên trong bộ máy của hệ thống chính trị phải là gương sáng, gương mẫu về thực hành dân chủ, bảo đảm quyền làm chủ của Nhân dân. Tổ chức đảng cũng như các tổ chức và từng thành viên trong bộ máy của hệ thống chính trị phải có trách nhiệm nêu gương, trong đó cán bộ chủ chốt phải khẳng định được trên thực tế bằng hành động nêu gương của mình.

Ba là, nâng cao nhận thức, cụ thể hóa việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về chăm lo đời sống Nhân dân. Xác định chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho Nhân dân luôn là một nhiệm vụ chính trị trọng tâm góp phần giữ vững ổn định chính trị - xã hội. Hệ thống chính sách, pháp luật cần tiếp tục mở rộng hơn quyền hưởng và mức hưởng các chế độ ưu đãi xã hội, an sinh xã hội cho người dân. Nhà nước cần dành nguồn lực thích đáng cho bảo đảm an sinh xã hội, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của người có công với cách mạng và thân nhân của người có công, người nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số và đối tượng có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn. Tiếp tục bổ sung, hoàn thiện pháp luật, chính sách, nhất là chính sách, pháp luật về ưu đãi người có công, chính sách việc làm, giảm nghèo, trợ giúp người có hoàn cảnh đặc biệt... Gắn thực hiện nội dung chăm lo đời sống Nhân dân với việc tập trung giải quyết những vấn đề trọng tâm, cấp bách trong giai đoạn hiện nay. Gắn chính sách xã hội với

chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, tạo động lực tăng trưởng kinh tế và bảo đảm công bằng xã hội.

Bốn là, tiếp tục xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật Việt Nam và cơ chế thực hiện pháp luật hiệu quả, bảo đảm nguyên tắc thượng tôn Hiến pháp và pháp luật phù hợp với yêu cầu xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa. Tổ chức thực hiện quyền lực nhà nước khoa học, an toàn, hiệu lực, hiệu quả; hoàn thiện cơ chế kiểm soát quyền lực nhà nước theo hướng thực chất, đạt hiệu quả cao. Hoàn thiện tổ chức, hoạt động của các thiết chế nhà nước theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; phân công chức năng, nhiệm vụ và phân cấp, phân quyền rõ ràng giữa các cấp quản lý. Xây dựng nền tư pháp Việt Nam chuyên nghiệp, hiện đại, công bằng, nghiêm minh, liêm chính, phụng sự Tổ quốc, phục vụ Nhân dân, trong đó xây dựng các thiết chế tư pháp hiện đại, trong sạch, hiệu lực, hiệu quả, dân chủ, nghiêm minh, tăng cường tính thống nhất, đồng bộ, khả thi, ổn định. Bên cạnh đó, tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức vừa “hồng”, vừa “chuyên”, có đủ phẩm chất, năng lực, uy tín, phục vụ Nhân dân và sự phát triển của đất nước. Không ngừng đổi mới, nâng cao năng lực lãnh đạo, cầm quyền của Đảng đối với quá trình xây dựng, hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam, tiếp tục cụ thể hóa cơ chế “Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, nhân dân làm chủ”. Đồng thời, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật để tạo sự đồng thuận, thống nhất trong nhận thức và hành động của cấp ủy, chính quyền các cấp, cán bộ, đảng viên và Nhân dân trong xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Ghi chú:

(1), (2) Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, tập 15, Nxb CTQG-ST, H.2011, tr.628, tr.622.

(3), (6) Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, tập 1, sđd, tr.20, tr.473.

(4) Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, tập 4, sđd, tr.64.

(5) Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, tập 7, sđd, tr.434.